TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 476/2019/DSPT
Ngày: 28/5/2019
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Văn Hải

Các Thẩm phán: Ông Lưu Ngọc Thạch

Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Bích Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Diễm – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 22 và 28 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 46/DSPT ngày 09 tháng 01 năm 2019, về việc Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 683/2018/DS-ST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân Quận B bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 836/2019/QĐ-PT ngày 27/02/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số: 2147/2019/QĐ-PT ngày 27/3/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số: 2516/2019/QĐ-PT ngày 23/4/2019 và Thông báo thời gian tiếp tục phiên tòa số: 3759/TB-TA ngày 22/5/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị A, sinh năm 1956

Địa chỉ: B4/14A khu phố C, thị trấn TT, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có ông: Nông Minh Đ, sinh năm 1977

Địa chỉ: 23B Đường CL, Phường Y, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

(Văn bản ủy quyền ngày 04/8/2014).

Bị đơn: Công ty TNHH Thương mại – Xây dựng VP

Địa chỉ: 312-314 Đường TV, Phường HI, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn có ông: Vy Trọng T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số 10/14 Đường TD, phường Z, Quận R, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

(Văn bản ủy quyền ngày 13/12/2018).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Mạc Công HG, sinh năm 1955.

Địa chỉ: B4/14A khu phố C, thị trấn TT, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Người kháng cáo: Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng VP là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa nguyên đơn có người đại diện theo ủy quyền ông Nông Minh Đ trình bày: Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng VP cần tiền để xây dựng khu căn hộ cao cấp nên trong năm 2011 bà A đã cho Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng VP mượn tiền nhiều lần có làm giấy vay mượn. Bà A chỉ cho mượn thời gian ngắn, không lấy lãi, ngày 30/11/2011 bà A và Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng VP đã lập biên bản giải quyết công nợ theo đó Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng VP còn thiếu bà A số tiền 26.600.000.000 đồng (Hai mươi sáu tỷ sáu trăm triệu) đồng và cam kết trả dứt nợ vào ngày 30/10/2012. Các giấy vay mượn bà A đã giao hết cho công ty Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng VP, bà A chỉ giữ biên bản giải quyết công nợ đã được ký tên, đóng dấu công ty Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng VP. Đến hẹn công ty vẫn không trả tiền mặc dù bà A đòi nhiều lần nên bà A khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng VP phải trả lại số tiền còn thiếu bà A là 26.600.000.000 đồng (Hai mươi sáu tỷ sáu trăm triệu) đồng, bà A không yêu cầu trả tiền lãi do chậm thanh toán. Số tiền bà A cho bị đơn vay là tài sản riêng của bà không liên quan gì đến chồng của bà là Ông Mạc Công HG.

Bị đơn Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng VP vắng mặt nên không thu được lời khai cũng như không hòa giải được.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Mạc Công HG có đơn yêu cầu vắng mặt nhưng tại bản tự khai ngày 05/7/2018 trình bày: Ông HG là chồng của Bà Huỳnh Thị A, số tiền 26.600.000.000 đồng bà A cho Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng VP vay là tài sản riêng của bà A, ông HG không tranh chấp. Ông HG đề nghị Tòa án không triệu tập ông trong quá trình giải quyết vụ án và đề nghị tòa án xét xử vắng mặt ông HG.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 683/2018/DSST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân Quận B đã tuyên:

Tuyên xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ông Mạc Công HG.

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Bà Huỳnh Thị A:

Buộc Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng VP thanh toán cho Bà Huỳnh Thị A số tiền 26.600.000.000 (Hai mươi sáu tỷ sáu trăm triệu) đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà A không tính tiền lãi chậm thanh toán từ 30/10/2012 đến ngày tòa xét xử.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng VP không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền, thì hàng tháng Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng VP còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tại thời điểm thanh toán.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

- Ngày 13/12/2018, Công ty TNHH Thương mại – Xây dựng VP có đơn kháng cáo toàn bộ nội dung bản án dân sự sơ thẩm số: 683/2018/DS-ST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân Quận B, do quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm đã xâm phạm nghiêm trọng tới quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty TNHH Thương mại – Xây dựng VP.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, bị đơn không rút yêu cầu kháng cáo, các bên đương sự không thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Bị đơn - Công ty TNHH Thương mại – Xây dựng VP có ông Vy Trọng T đại diện trình bày: Công ty TNHH Thương mại – Xây dựng VP có nợ bà Lê Thị Ngọc CH một số tiền, Công ty có biết bà CH có nợ Bà Huỳnh Thị A, do bà CH không có tiền trả nợ nên yêu cầu Công ty ký nhận nợ với bà A, do Công ty đang cần tiền nên đồng ý ký. Tòa án cấp sơ thẩm vi phạm thủ tục tố tụng khi không triệu tập ông BC, ông M, bà CH tham gia tố tụng, tiến hành đối chất giữa ông M và bà CH đối với khoản tiền vay. Không triệu tập Hội đồng thành viên Công ty TNHH Thương mại – Xây dựng VP để xem xét việc ký giấy xác nhận vay tiền của ông Nguyễn Văn M có vượt quá phạm vi đại diện hay không. Do đây là công ty TNHH hai thanh viên trở lên, ông Nguyễn Văn M chỉ là người đại diện theo pháp luật của công ty. Thực tế Công ty TNHH Thương mại – Xây dựng VP không vay tiền của Bà Huỳnh Thị A. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy án sơ thẩm, giao hồ sơ về cho Tòa án nhân dân Quận B thu thập chứng cứ, xét xử lại từ đầu.

Nguyên đơn – Bà Huỳnh Thị A có ông Nông Minh Đ đại diện trình bày: nguyên đơn không đồng ý với yêu cầu kháng cáo của bị đơn, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của các đương sự làm trong hạn luật định nên hợp lệ, đề nghị Tòa án chấp nhận. Hội đồng xét xử và những người tham gia phiên tòa chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cho thấy yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở, án sơ thẩm buộc bị đơn phải trả tiền cho nguyên đơn là phù hợp với quy định của Bộ luật dân sự 2005. Các lý do bị đơn đưa ra tại phiên tòa phúc thẩm để cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã vi phạm tố tụng là không có căn cứ chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận và sau khi nghe ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hình thức và thời hạn kháng cáo: Ngày 27/11/2018, Toà án nhân dân Quận B đưa vụ án ra xét xử và ban hành Bản án số 683/2018/DSST. Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn vắng mặt tại phiên tòa. Ngày 13/12/2018, bị đơn – Công ty TNHH Thương mại – Xây dựng VP có đơn kháng cáo toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 273 Bộ Luật tố tụng dân sự 2015 thì kháng cáo của bị đơn còn trong hạn luật định và hợp lệ.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Nguyên đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản với bị đơn là pháp nhân có trụ sở tại Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thì Tòa án nhân dân Quận B có thẩm quyền giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị đơn có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm nên căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 38 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có thẩm quyền giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[3] Về sự vắng mặt của các đương sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ông Mạc Công HG đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt. Do đó căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự nêu trên.

[4] Về nội dung:

Xét nội dung kháng cáo của bị đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[4.1] Trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm, bị đơn – Công ty TNHH Thương mại – Xây dựng VP vắng mặt. Theo văn bản số: 6852/PĐKKD-KT ngày 05/6/2015 của Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh thì Công ty TNHH Thương mại – Xây dựng VP có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty trách nhiệm hữu hạn có hai thành viên trở lên số 4102048140 (BL42) mã số doanh nghiệp là 0304957739 của sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Đến nay, Công ty TNHH Thương mại – Xây dựng VP chưa đăng ký giải thể. Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh nêu trên thì địa chỉ trụ sở chính của công ty là số 312-314 Đường TV, Phường HI, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Tòa án cấp sơ thẩm tiến hành các thủ tục tống đạt đối với bị đơn là đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4.2] Ngày 30/11/2011, nguyên đơn – Bà Huỳnh Thị A và Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng VP do ông Nguyễn Văn M làm đại diện đã lập biên bản giải quyết công nợ theo đó Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng VP còn thiếu bà A số tiền 26.600.000.000 (Hai mươi sáu tỷ sáu trăm triệu) đồng và đồng ý trả dứt nợ vào ngày 30/10/2012. Biên bản có chữ ký ông Nguyễn Văn Minh là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Thương mại- Xây dựng VP và có đóng dấu xác nhận của công ty. Tuy nhiên đến nay Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng VP vẫn chưa trả đủ số tiền 26.600.000.000 đồng cho nguyên đơn.

[4.3] Xét việc thoả thuận vay nợ do ông Nguyễn Văn M là đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng VP với nguyên đơn diễn ra vào thời điểm Bộ luật Dân sự năm 2005 và luật Doanh nghiệp năm 2005 có hiệu lực. Do đó áp dụng các quy định của hai luật này để xem xét giải quyết nội dung vụ án là phù hợp.

[4.4] Theo hồ sơ vụ án thể hiện Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng VP được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty trách nhiệm hữu hạn có hai thành viên trở lên số 4102048140 (BL41) mã số doanh nghiệp là 0304957739 của sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Công ty có số vốn điều lệ là 100.000.000.000 đồng với thành viên góp vốn là ông Nguyễn Văn M góp 80.000.000.000 đồng chiếm 80% và ông Nguyễn Minh CN 20.000.000.000 đồng chiếm 20% vốn điều lệ. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là ông Nguyễn Văn M. Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn xác định số tiền nêu trên là cho Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng VP vay, không phải cá nhân ông Nguyễn Văn M và sau khi lập Biên bản giải quyết công nợ ngày 30/11/2011 thì các giấy vay nợ trước đó đã hủy bỏ, do đó Công ty TNHH Thương mại – Xây dựng VP phải có nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn. Bị đơn không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn với lý do việc ông M ký xác nhận nợ với Bà Huỳnh Thị A nhân danh Công ty TNHH Thương mại –

Xây dựng VP nhưng không thông qua Hội đồng thành viên là vượt quá phạm vi đại diện. Công ty chỉ vay nợ của bà Lê Thị Ngọc CH nên không đồng ý trả nợ cho Bà Huỳnh Thị A, cần triệu tập ông Minh, bà CH đối chất làm rõ về khoản nợ vay. Đại diện bị đơn trình bày giữa Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng VP và bà Lê Thị Ngọc CH có quan hệ vay mượn tiền. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy, giữa Công ty với bà CH và bà A không có thỏa thuận ba bên về việc chuyển giao nghĩa vụ trả nợ, đại diện nguyên đơn cho rằng không biết bà CH, đại diện bị đơn cũng không cung cấp thêm chứng cứ nào chứng minh có mối liên hệ vay mượn tiền và chuyển giao nghĩa vụ giữa bà A, bà CH với Công ty TNHH Thương mại – Xây dựng VP. Do đó, việc vay mượn tiền giữa bà CH và Công ty TNHH Thương mại – Xây dựng VP không liên quan đến vụ án này, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn yêu cầu đưa bà Lê Thị Ngọc CH vào tham gia tố tụng là không có căn cứ chấp nhận.

[4.6] Đối với việc bị đơn cho rằng ông Nguyễn Văn M ký xác nhận nợ 26.600.000.000 đồng với Bà Huỳnh Thị A không thông qua Hội đồng thành viên là vượt quá phạm vi đại diện. Hội đồng xét xử nhận thấy, căn cứ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 47 và Điều 55 Luật Doanh nghiệp năm 2005 có nội dung Hội đồng thành viên có các quyền và nhiệm vụ sau: "*Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và chuyển giao công nghệ; thông qua hợp đồng vay, cho vay, bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính tại thời điểm công bố gần nhất của công ty hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn quy định tại Điều lệ công ty*". Tổng giám đốc và giám đốc có quyền hạn và nhiệm vụ "*Ký kết hợp đồng nhân danh công ty, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng thành viên*" và "*Các quyền và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ công ty, hợp đồng lao động mà Giám đốc hoặc Tổng giám đốc ký với công ty theo quyết định của Hội đồng thành viên*". Điểm b khoản 1 Điều 38 quy định: "*Thành viên chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của doanh nghiệp trong phạm vi số vốn cam kết góp vào doanh nghiệp*". Theo Biên bản giải quyết công nợ ngày 30/11/2011, ông Nguyễn Văn Minh ký xác nhận với Bà Huỳnh Thị A với tư cách là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Thương mại – Xây dựng VP với số tiền 26.600.000.000 đồng. Tại thời điểm ký biên bản, theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thì ông Nguyễn Văn M đúng là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Đồng thời vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm đó là 100.000.000.000 đồng. Hơn nữa, theo điểm d khoản 2 Điều 15 Điều lệ Công ty TNHH Thương mại – Xây dựng VP do bị đơn cung cấp tại phiên tòa phúc thẩm thì Hội đồng thành viên có quyền "*Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và chuyển giao công nghệ; thông qua hợp đồng vay, cho vay, bán tài sản có giá trị 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính tại thời điểm công bố gần nhất của công ty*". Tuy nhiên khoản vay do ông Nguyễn Văn Minh ký với Bà Huỳnh Thị A với tư cách là người đại diện theo pháp luật của công ty là chưa đến 50% vốn điều lệ. Như vậy, chiếu theo các quy định nêu trên thì khoản vay của Công ty TNHH Thương mại – Xây dựng VP là

phù hợp với quy định và người đại diện theo pháp luật của Công ty có đầy đủ thẩm quyền giao kết hợp đồng vay tài sản theo quy định của pháp luật. Biên bản giải quyết công nợ ngày 30/11/2011 có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và con dấu của Công ty TNHH Thương mại – Xây dựng VP là hợp lệ. Biên bản này thể hiện công ty có vay tiền của nguyên đơn và cam kết trả nợ vào ngày 30/10/2012 nên bị đơn là pháp nhân phải có nghĩa vụ thực hiện. Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn yêu cầu triệu tập thành viên công ty và cá nhân ông Nguyễn Văn M tham gia tố tụng là không có căn cứ nên không chấp nhận là có cơ sở.

[4.7] Từ những phân tích nêu trên xét nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH Thương mại – Xây dựng VP phải có nghĩa vụ trả số tiền 26.600.000.000 đồng là có căn cứ. Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn về việc không yêu cầu tính lãi đối với số tiền Công ty TNHH Thương mại – Xây dựng VP chậm thanh toán. Bị đơn không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng xét lời trình bày của bị đơn tại phiên tòa phúc thẩm không phù hợp với nhận định nêu trên nên không được chấp nhận, án sơ thẩm xét xử là có căn cứ nên được giữ nguyên.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của Công ty TNHH Thương mại – Xây dựng VP. Từ những phân tích nêu trên xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 29 Nghị quyết 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị đơn Công ty TNHH Thương mại – Xây dựng VP phải chịu án phí phúc thẩm.

Giữ nguyên mức án phí Dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 122, 127, 128, 137, 146, 471, 476 Bộ luật dân sự 2005;

- Căn cứ Điều 38, 47, 55 Luật doanh nghiệp 2005;

- Căn cứ Pháp lệnh án phí và lệ phí năm 2009; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn - Công ty TNHH Thương mại – Xây dựng VP. Giữ nguyên án sơ thẩm.

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Bà Huỳnh Thị A:

Buộc Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng VP thanh toán cho Bà Huỳnh Thị A số tiền 26.600.000.000 (Hai mươi sáu tỷ sáu trăm triệu) đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà A không tính tiền lãi chậm thanh toán từ 30/10/2012 đến ngày tòa xét xử.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng VP không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền, thì hàng tháng Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng VP còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tại thời điểm thanh toán.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Công tyTNHH Thương mại-Xây dựng VP phải chịu là 134.600.000 (Một trăm ba mươi bốn triệu sáu trăm ngàn) đồng.

Bà A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 69.290.500 (Sáu mươi chín triệu hai trăm chín mươi ngàn năm trăm) đồng theo biên lai thu tiền số AE/2012/03438 ngày 08/9/2014 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Án phí dân sự phúc thẩm:

Công ty TNHH Thương mại – Xây dựng VP phải chịu án phí dân sự phúc thẩm 300.000 đồng nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0018768 ngày 13/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7a, b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TAND TC;
-TAND cấp cao tại TP.HCM;
-VKSND TP.HCM;
- TAND Quận B
-Chi cục THADS Quận B;
-Các đương sự;
-Lưu (T.20).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Văn Hải

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hằng **Lưu Ngọc Thạch** **Phùng Văn Hải**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hằng **Lưu Ngọc Thạch** **Phùng Văn Hải**